

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2019/HNGĐ - ST

Ngày 09 - 7 - 2019

V/v Tranh chấp Ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Thanh Khiết**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Văn Mầm**

Ông **Võ Tấn Liêm**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hồ Chí Thêm** - Thư ký Tòa án

Trong ngày 09 tháng 7 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 161/2019/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp Ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Kiều L**, sinh năm 1976 (Có mặt)

Cư trú tại: Ấp TTA, xã HM, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh **Huỳnh Văn E**, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp NH, thị trấn CN, huyện CN, Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 14 tháng 3 năm 2019 và tại phiên tòa, chị Nguyễn Kiều L trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Huỳnh Văn E kết hôn vào năm 2000, không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi nhau, mâu thuẫn kéo dài, anh Huỳnh Văn E không lo làm ăn, không chăm lo cho cuộc sống gia đình, thường hay đánh chị, sự việc không được tháo gỡ và kéo dài, từ đó mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng gay gắt và trầm trọng hơn. Nay chị xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nữa nên yêu cầu xin ly hôn với anh Huỳnh Văn E.

Về con chung: Chị và anh Huỳnh Văn E có 01 người con chung là Huỳnh Phương D, sinh ngày 19/5/2002 hiện nay đang sống với anh Em. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu giao con cho anh Huỳnh Văn E trực tiếp nuôi con, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị xác định và anh Huỳnh Văn E không có tài sản chung và cũng không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Huỳnh Văn E kể từ khi thụ lý vụ án, mặc dù đã được tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Huỳnh Văn E vẫn không đến Tòa án để tham gia tố tụng. Do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh Huỳnh Văn E họp lệ đến lần thứ hai để đến Tòa án để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh Huỳnh Văn E vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có bất cứ văn bản nào có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Kiều L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhận định:

[1] Tranh chấp giữa chị Nguyễn Kiều L và anh Huỳnh Văn E là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh Huỳnh Văn E có địa chỉ tại thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Nhận định của Tòa án về nội dung tranh chấp của vụ án:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Kiều L và anh Huỳnh Văn E kết hôn kết hôn vào năm 2000, không có đăng ký kết hôn. Nên đây là hôn nhân không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chị Loan có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị Loan đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và pháp luật tố tụng dân sự.

Sau khi thụ lý giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên, anh Huỳnh Văn E đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân

sự. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh Huỳnh Văn E hợp lệ đến lần thứ hai để đến Tòa án để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh Huỳnh Văn E vẫn vắng mặt không lý do, do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh Huỳnh Văn E.

Hội đồng xét xử xét thấy, anh Huỳnh Văn E và chị Nguyễn Kiều L không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vì vậy mối quan hệ hôn nhân giữa anh Huỳnh Văn E và chị Nguyễn Kiều L không có giá trị pháp lý. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 tuyên bố không công nhận anh Huỳnh Văn E và chị Nguyễn Kiều L là vợ chồng.

Về con chung: Nguyễn Kiều L và anh Huỳnh Văn E có 01 người con chung là Huỳnh Phương D, sinh ngày 19/5/2002, hiện nay đang sống với anh Huỳnh Văn E. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu giao con cho anh Huỳnh Văn E trực tiếp nuôi dưỡng, chị không phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy kể từ khi thụ lý vụ án. Mặc dù anh Huỳnh Văn E đã được thông báo về việc thụ lý vụ án và được triệu tập để tham gia tố tụng tại Tòa án hợp lệ, nhưng anh Huỳnh Văn E không có ý kiến gì về việc chị Nguyễn Kiều L yêu cầu ly hôn và yêu cầu giao con chung cho anh Huỳnh Văn E trực tiếp nuôi dưỡng và chị Loan không phải cấp dưỡng nuôi con của chị Loan. Hơn nữa hiện nay cháu Du đã trên 17 tuổi và đang sống chung với anh Huỳnh Văn E đã ổn định. Đồng thời anh Huỳnh Văn E cũng không đến Tòa án và Tòa án cũng không làm việc được với cháu Du để xem xét nguyện vọng của cháu là được ở với cha hay mẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Loan về việc tiếp tục giao cháu Huỳnh Phương D, sinh ngày 19 tháng 5 năm 2002 cho anh Huỳnh Văn E trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Du thành niên, chị Loan không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Nguyễn Kiều L xác định chị và anh Huỳnh Văn E không có tài sản chung và cũng không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này chị Nguyễn Kiều L và anh Huỳnh Văn E có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì chị Nguyễn Kiều L và anh Huỳnh Văn E đều có quyền khởi kiện thành vụ kiện dân sự khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm Nguyễn Kiều L phải nộp theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
Các điều 9, 51, 53, 54, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình
năm 2014;

Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về hôn nhân: Tuyên bố chị Nguyễn Kiều L và anh Huỳnh Văn E không phải là vợ chồng.

[2] Về con chung: Giao cháu Huỳnh Phương D, sinh ngày 19/5/2002 cho anh Huỳnh Văn E trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên. Chị Nguyễn Kiều L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Kiều L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004307 ngày 12 tháng 4 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Chị Nguyễn Kiều L đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Huỳnh Văn E vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Khiết